

Số: 03/2023/QĐST-DS

Gò Dầu, ngày 16 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Võ Tuấn Anh.

*Thư ký phiên họp:* Ông Trần Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp:*** Ông Trần Minh Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ô 7/226, Tổ 7, khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Căn cứ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 04-4-2022 và lời khai trong quá trình giải quyết, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị P trình bày:*

Cha mẹ của bà là cụ Nguyễn Văn H (sinh năm 1913, chết ngày 18-9-1962) và cụ Lê Thị D (sinh năm 1915, chết ngày 20-5-2014). Cha mẹ của bà chung sống có 12 người con chung bao gồm: Nguyễn Ngọc A (Lô) (đã chết), Nguyễn Ngọc D1 (đã chết), Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Y, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1955), Nguyễn Văn D2 (đã chết), Nguyễn Thị P là bà và 03 người chết lúc nhỏ nên không có họ tên. Trước năm 1975 ông T2 tham gia cách mạng và sau khi giải phóng đất nước năm 1975 thì ông T2 tiếp tục sống chung với gia đình của bà tại địa chỉ: Ấp P, xã T3, huyện G, tỉnh Tây Ninh mà ông T2 chưa có vợ, con và tài sản riêng gì cả. Đến năm 1976 ông T2 bỏ nhà đi cho đến nay không lần nào trở về, gia đình của bà đã đi tìm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì về việc ông T2 đang ở đâu, làm gì và còn sống hay

đã chết. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T2, sinh năm 1955, nơi cư trú cuối cùng: Ấp P, xã T3, huyện G, tỉnh Tây Ninh là đã chết với nhằm để bổ sung hồ sơ giải quyết tranh chấp chia di sản thừa kế của cha mẹ bà đang được Tòa án thụ lý và giải quyết. Ngoài ra, bà không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là ông Trần Minh Tân phát biểu:

Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và đương sự chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 71 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà P, tuyên bố ông T2 đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

“Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại: Ấp P, xã T3, huyện G, tỉnh Tây Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự:

Bà Phát vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên Thẩm phán vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà Phát là phù hợp với khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T2 là đã chết thấy rằng:

Bà P trình bày ông Nguyễn Văn T2 là anh ruột của bà có nơi cư trú cuối cùng: Ấp P, xã T3, huyện G, tỉnh Tây Ninh và ông T2 không có vợ, con hay tài sản riêng. Từ năm 1976 cho đến nay ông T2 bỏ nhà đi biệt tích và không liên lạc với gia đình của bà. Gia đình của bà đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đến nay đã khoảng 47 năm mà vẫn không có tin tức gì của ông T2. Nay bà yêu cầu tuyên bố ông T2 là đã chết để bổ sung hồ sơ giải quyết chia di sản thừa kế của cha mẹ bà.

Căn cứ vào kết quả xác minh đối với Trưởng ấp P, xã T3, huyện G và Công an xã P, huyện G vào ngày 18-10-2022 cùng với một số người sinh sống lâu năm tại địa phương gần với nhà của ông T2 và lời khai của các anh chị em ông T2 đều thể hiện là ông T2 đã đi khỏi địa phương từ năm 1976 cho đến nay không trở về.

Ngày 19-10-2022 Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số: 05/2022/QĐ-TA đối với ông T2 ảnh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Cụ thể: Đăng thông báo tại Báo Công lý số 085 (944) ngày 25-10-2022, số 086 (945) ngày 28-10-2022, số 087 (946) ngày 01-11-2022; phát thông báo trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào các ngày 01, 02, 03 của tháng 11-2022 và đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án ngày 26-10-2022 nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì về ông Thành.

Do chỉ xác định được thời điểm có tin tức cuối cùng của ông T2 là năm 1976 mà không xác định được cụ thể ngày, tháng nên căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự và điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì thời hạn xác định ông T2 biệt tích là ngày 01-01-1977. Cho nên, có đủ cơ sở để xác định ông T2 đã biệt tích 05 năm liền trở lên (từ ngày 01-01-1977) và không có tin tức xác thực là ông Thành còn sống nên Tòa án xác định ngày chết của ông T2 là ngày 01-01-1977 là phù hợp với khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Dân sự.

Từ những nhận định trên, xét thấy việc bà P yêu cầu tuyên bố ông T2 đã chết là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận là phù hợp với Điều 71 của Bộ luật Dân sự và các điều 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông T2 đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông T2 được giải quyết như đối với người đã chết.

[3] Xét toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà P là người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, các điều 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 68, 71 và 72 của Bộ luật Dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12 của của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị P.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1955, nơi cư trú cuối cùng: Ấp P, xã T3, huyện G, tỉnh Tây Ninh đã chết. Ngày chết của ông Nguyễn Văn T2 là ngày 01-01-1977.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T2 đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn T2 được giải quyết như đối với người đã chết.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà P là người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện G;
- UBND xã P,
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Võ Tuấn Anh**